

3. HĐ tìm hiểu ý nghĩa câu chuyện: (5 phút)	
<ul style="list-style-type: none"> - Câu chuyện kể về việc gì? - Em học tập được điều gì từ câu chuyện trên? <p style="margin-left: 40px;">⇒ Kết luận: Chúng ta phải luôn biết giữ gìn cho trường lớp sạch đẹp, không xả rác bừa bãi,...</p> <p><i>*Khuyến khích trả lời:</i></p> <ul style="list-style-type: none"> + CHI: Kì Anh, Luận, My, + : Hùng, Trang, Nhung,.... 	<ul style="list-style-type: none"> - Học sinh trả lời. - Học sinh trả lời: Phải giữ vệ sinh trường lớp sạch đẹp. - Lắng nghe, ghi nhớ.
4. HĐ vận dụng, ứng dụng(3 phút)	
<ul style="list-style-type: none"> - Hỏi lại tên câu chuyện. - Hỏi lại những điều cần nhớ. - Kể những việc em đã làm gì để giúp đỡ bố mẹ cho nhà cửa thêm gọn gàng, ngăn nắp. - Giáo dục học sinh: Phải luôn biết giữ gìn cho trường lớp sạch đẹp, không xả rác vứt rác bừa bãi,... 	
5. Hoạt động sáng tạo (2 phút)	
<ul style="list-style-type: none"> - Về kể lại câu chuyện cho bố mẹ nghe - Hằng ngày hãy luôn giúp đỡ gia đình làm những việc vừa sức để nhà cửa thêm gọn gàng, ngăn nắp và sạch sẽ. - Chuẩn bị bài sau: <i>Người thầy cũ</i> 	

.CHÍNH TẢ: (Tập chép)

MẪU GIẤY VUN

I. MỤC TIÊU:

1. Kiến thức:

- Chép chính xác, trình bày đúng bài chính tả trong sách giáo khoa. Bài viết không mắc quá 5 lỗi chính tả
- Làm được bài tập 2 (phần a, b), bài tập 3 (phần a)

2. Kỹ năng: Rèn kỹ năng trình bày bài, phân biệt được *ai/ay, s/x*

3. Thái độ: Giáo dục tính cẩn thận, chính xác, yêu thích chữ Việt.

**KNS:* Giao tiếp, lắng nghe tích cực, tìm kiếm và xử lý thông tin...

4. Năng lực: Góp phần hình thành và phát triển năng lực: Tự chủ và tự học; Giao tiếp và hợp tác; Giải quyết vấn đề và sáng tạo; Ngôn ngữ; Văn học; Thẩm mỹ.

II. CHUẨN BỊ:

1. Phương pháp và hình thức tổ chức dạy học:

- Phương pháp vấn đáp, động não, quan sát, thực hành.
- Kỹ thuật đặt câu hỏi, trình bày một phút, động não.
- Hình thức dạy học cả lớp, cá nhân.

2. Đồ dùng dạy học:

- Giáo viên: Bảng phụ viết sẵn nội dung đoạn viết; phiếu học tập.
- Học sinh: Vở bài tập.

III. TỔ CHỨC CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY - HỌC:

Hoạt động dạy	Hoạt động học
---------------	---------------

1. HĐ khởi động: (3 phút)	
<ul style="list-style-type: none"> - TBVN bắt nhịp cho lớp hát - Yêu cầu học sinh viết bảng: tìm kiếm, ngẫm nghĩ, tiếng ve. - Nhận xét bài làm của học sinh, khen những em tuần trước viết tốt. - Giới thiệu bài - Ghi đầu bài lên bảng. 	<ul style="list-style-type: none"> - Học sinh hát bài: <i>Chữ đẹp, nét càng ngoan</i> - 2 học sinh viết bảng lớp, cả lớp viết bảng con. - Lắng nghe - Mở sách giáo khoa.
2. HĐ chuẩn bị viết chính tả. (5 phút)	
<p>*Mục tiêu:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Học sinh có tâm thế tốt để viết bài. - Nắm được nội dung bài chép để viết cho đúng chính tả. <p>*Cách tiến hành:</p>	
<ul style="list-style-type: none"> - Giáo viên giới thiệu và đọc bài chính tả: Đọc chậm và rõ ràng, phát âm chuẩn. - Gv giao nhiệm vụ cho các nhóm tương tác nội dung bài để học sinh nắm nội dung bài viết và cách trình bày bài qua hệ thống câu hỏi gợi ý: + Đoạn văn chép trong bài tập đọc nào? + Bạn gái đã làm gì? + Bạn gái nghe thấy mẫu giấy nói gì? + Câu đầu tiên có mấy dấu phẩy? + Tìm thêm những dấu câu khác có trong bài? - Hướng dẫn học sinh viết chữ khó vào bảng con: bông, mẫu giấy, nhặt lên, sọt rác,... - Nhận xét bài viết bảng của học sinh. - Giáo viên gạch chân những từ cần lưu ý. - Học sinh nêu những điểm (âm, vần) hay viết sai. - Giáo viên nhận xét. 	<ul style="list-style-type: none"> - Học sinh lắng nghe - Học sinh trả lời từng câu hỏi của giáo viên. Qua đó nắm được nội dung đoạn viết, cách trình bày, những điều cần lưu ý: - Dự kiến ND chia sẻ: + Mẫu giấy vụn + Bạn gái đã nhặt mẫu giấy và bỏ vào thùng rác. + Mẫu giấy nói: “Các bạn ơi ! Hãy bỏ tôi vào sọt rác” + Hai dấu phẩy. + Dấu chấm, dấu hai chấm, dấu gạch ngang, dấu ngoặc kép, dấu chấm than. - Luyện viết vào bảng con, 1 học sinh viết trên bảng lớp. - Lắng nghe. - Quan sát. - Học sinh nêu. - Học sinh lắng nghe.
3. HĐ viết bài chính tả. (15 phút)	
<p>*Mục tiêu:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Học sinh viết lại chính xác một đoạn trong bài: - Viết hoa chữ đầu câu, ghi dấu câu đúng vị trí. <p>*Cách tiến hành:</p>	
<ul style="list-style-type: none"> - Giáo viên nhắc học sinh những vấn đề cần thiết: Viết tên bài chính tả vào giữa trang vở. Chữ đầu câu viết hoa lùi vào 1 ô, quan sát kĩ 	<ul style="list-style-type: none"> - Lắng nghe

<p>từng chữ trên bảng, đọc nhẩm từng cụm từ để viết cho đúng, đẹp, nhanh; ngồi viết đúng tư thế, cầm viết đúng qui định.</p> <p>- Cho học sinh viết bài (viết từng câu theo hiệu lệnh của giáo viên)</p> <p>Lưu ý:</p> <p>- Tư thế ngồi: <i>Vân, Hiếu</i></p> <p>- Cách cầm bút: <i>Tài</i></p> <p>- Tốc độ: <i>Hải long</i></p>	<p>- Học sinh viết bài vào vở</p>
<p>4. HĐ chấm và nhận xét bài. (3 phút)</p> <p>*Mục tiêu:</p> <p>- Giúp các em tự phát hiện ra lỗi của mình.</p> <p>*Cách tiến hành:</p>	
<p>- Cho học sinh tự soát lại bài của mình theo bài trong sách giáo khoa.</p> <p>- Giáo viên chấm nhanh 5 - 7 bài</p> <p>- Nhận xét nhanh về bài làm của học sinh.</p>	<p>- Học sinh xem lại bài của mình, dùng bút chì gạch chân lỗi viết sai. Sửa lại xuống cuối vở bằng bút mực.</p> <p>- Lắng nghe</p>
<p>5. HĐ làm bài tập: (6 phút)</p> <p>*Mục tiêu: Phân biệt được <i>ai/ay, s/x</i></p> <p>*Cách tiến hành:</p>	
<p>Bài 2 (phần a, b): Cặp đôi</p> <p>- Yêu cầu 2 nhóm học sinh làm PHT.</p> <p>- Nhận xét -> K.Luận:</p> <p>a) <i>mái</i> nhà, <i>máy</i> cày</p> <p>b) thính <i>tai</i>, giờ <i>tay</i></p> <p>Bài 3a: Cá nhân</p> <p>- Yêu cầu 2 học sinh lên bảng làm, dưới lớp làm vào vở.</p> <p>- GV trợ giúp HS còn lung túng</p> <p>- Gọi học sinh nhận xét.</p> <p>- Giáo viên nhận xét, chốt lại đáp án đúng.</p> <p>- <i>Khuyến khích trả lời: Hiếu, Trang,...</i></p>	<p>- Học sinh nêu yêu cầu của bài: Điền vào chỗ trống <i>ai/ay</i>:</p> <p>- 2 nhóm học sinh làm phiếu HT, lớp làm vào vở:</p> <p>-HS chia sẻ bài</p> <p>*Dự kiến KQ chia sẻ:</p> <p>a) <i>mái</i> nhà, <i>máy</i> cày</p> <p>b) thính <i>tai</i>, giờ <i>tay</i></p> <p>- Lắng nghe.</p> <p>- Học sinh nêu yêu cầu của bài:</p> <p>- 2 học sinh lên bảng làm, lớp làm vào vở.</p> <p>- Học sinh nhận xét, sửa sai (nếu có).</p> <p>- Lắng nghe.</p>
<p>6. Hoạt động vận dụng, ứng dụng : (2 phút)</p> <p>- Giáo viên chốt lại những phần chính trong tiết học</p> <p>- Chọn một số vở học sinh viết chữ sạch, đẹp, không mắc lỗi cho cả lớp xem.</p> <p>- Tổ chức cho HS chơi TC <i>Truyền điện</i> với nội dung : Tìm những từ chứa tiếng có vần <i>ai</i> hoặc <i>ay</i>.</p>	
<p>7. Hoạt động sáng tạo(1 phút)</p>	

- Nhắc HS xem lại những từ khó và từ viết sai chính tả để ghi nhớ, tránh viết sai lần sau.
- Viết tên chỉ sự vật có vần **ai, ay**.
- Nhận xét tiết học.
- Nhắc nhở học sinh mắc lỗi chính tả về nhà viết lại các từ đã viết sai (10 lần). Xem trước bài chính tả sau: **“Ngôi trường mới”**

Thứ ba ngày 8 tháng 10 năm 2019

TẬP ĐỌC: NGÔI TRƯỜNG MỚI

I. MỤC TIÊU:

- Kiến thức:** Hiểu nội dung: Ngôi trường mới rất đẹp, các bạn học sinh tự hào về ngôi trường và yêu quý thầy cô, bạn bè. Trả lời được CH 1, 2. Một số học sinh trả lời được CH3 (M3, M4).
- Kỹ năng:** Biết ngắt nghỉ hơi đúng sau các dấu câu, bước đầu biết đọc bài văn với giọng nhẹ nhàng, chậm rãi. Chú ý các từ: **bỡ ngỡ, quen thân, nổi vân, rung động, thân thương,...**
- Thái độ:** Giáo dục học sinh yêu thích môn học.
***KNS:** Tự nhận thức, kiểm soát cảm xúc
- Năng lực:** Góp phần hình thành và phát triển năng lực tự chủ và tự học; Giao tiếp và hợp tác; Giải quyết vấn đề và sáng tạo; Ngôn ngữ; Văn học; Thẩm mỹ.

II. CHUẨN BỊ:

- Phương pháp và hình thức tổ chức dạy học:**
 - Phương pháp vấn đáp, động não, quan sát, thực hành, thảo luận nhóm.
 - Kỹ thuật đặt câu hỏi, trình bày một phút, động não.
 - Hình thức dạy học cả lớp, theo nhóm, cá nhân.
- Đồ dùng dạy học:**
 - Giáo viên: Bảng phụ viết sẵn nội dung đoạn 3 để hướng dẫn học sinh luyện đọc, sách giáo khoa, tranh minh họa trong sách giáo khoa.
 - Học sinh: Sách giáo khoa.

III. TỔ CHỨC CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY - HỌC:

Hoạt động dạy	Hoạt động học
1. HĐ khởi động: (3 phút)	
<ul style="list-style-type: none"> - TBVN bắt nhịp cho lớp hát bài: <i>Mái trường mến yêu</i> - Đọc và trả lời câu hỏi, bài: “Mục lục sách” - Giáo viên nhận xét. - GV kết nối nội dung bài học và tựa bài: 	<ul style="list-style-type: none"> - Học sinh hát tập thể - Học sinh thực hiện - 1 học sinh đọc và trả lời câu hỏi. - Học sinh nhắc lại tên bài và mở sách giáo khoa.
2. HĐ Luyện đọc: (12 phút)	
*Mục tiêu:	
<ul style="list-style-type: none"> - Rèn đọc đúng từ: bỡ ngỡ, quen thân, nổi vân, rung động, thân thương,... - Rèn đọc đúng câu, từ, đoạn. - Hiểu nghĩa các từ ngữ mới: lấp ló, bờ ngỡ, vân, rung động, thân thương. 	
*Cách tiến hành:	
a. GV đọc mẫu cả bài.	- Học sinh lắng nghe, theo dõi.

<p>b. Luyện đọc kết hợp giải nghĩa từ:</p> <ul style="list-style-type: none"> -GV giao nhiệm vụ cho các nhóm đọc bài * <i>Đọc từng câu:</i> - Cho HS tiếp nối nhau đọc từng câu . - Lưu ý học sinh cách đọc. *. <i>Học sinh đọc nối tiếp từng câu trước lớp.</i> - Luyện đọc từ khó: bỡ ngỡ, quen thân, nổi vân, rung động, thân thương,... <p>c. Học sinh nối tiếp đọc từng đoạn .</p> <ul style="list-style-type: none"> - Giải nghĩa từ: lấp ló, ngỡ, vân, rung động, thân thương. - Hướng dẫn học sinh đọc ngắt hơi một số câu câu: + Em bước vào lớp,/ vừa ngỡ/ vừa thấy quen thân.// + Cả đến chiếc thước kẻ,/ chiếc bút chì/ sao cũng đáng yêu đến thế!// <p>d. Học sinh đọc từng đoạn trong nhóm 2.</p> <p>e. Học sinh thi đọc giữa các nhóm.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Giáo viên tổ chức cho học sinh thi đọc - Giáo viên nhận xét chung và tuyên dương các nhóm <p>g. Đọc toàn bài.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Yêu cầu 1 học sinh đọc toàn bài. 	<ul style="list-style-type: none"> - HĐ theo nhóm - Học sinh nối tiếp nhau đọc từng câu trong nhóm (2 lượt bài) - Học sinh nối tiếp nhau đọc từng câu trước lớp (2 nhóm) - Học sinh luyện từ khó - Học sinh nối tiếp nhau đọc từng đoạn trong bài kết hợp giải nghĩa từ và luyện đọc câu khó: + Học sinh hoạt động theo cặp, luân phiên nhau đọc từng đoạn trong bài. + Học sinh hoạt động theo nhóm, luân phiên nhau đọc từng đoạn trước lớp -Nhận xét - Các nhóm thi đọc - Lớp nhận xét, bình chọn nhóm đọc tốt. - Lắng nghe. - Học sinh đọc.
<p>3. HĐ Tìm hiểu bài: (8 phút)</p>	
<p>*Mục tiêu: Hiểu ý nghĩa: Ngôi trường mới rất đẹp, các bạn học sinh tự hào về ngôi trường và yêu quý thầy cô, bạn bè.</p>	
<p>*Cách tiến hành:</p>	
<ul style="list-style-type: none"> + Yêu cầu học sinh đọc thầm cả bài, hỏi: +GV giao nhiệm vụ cho các nhóm +TBHT điều hành HĐ chia sẻ - Đoạn văn nào trong bài tả ngôi trường từ xa. - Yêu cầu học sinh đọc đoạn văn đó. - Ngôi trường mới xây có gì đẹp? - Giáo viên ghi bảng: tường, ngôi, hoa, cây 	<ul style="list-style-type: none"> - Đọc thầm bài. +HĐ cá nhân-> tương tác với các bạn trong nhóm +Đại diện nhóm chia sẻ nội dung *Dự kiến nội dung chia sẻ: + 1 học sinh đọc đoạn 1 - Những mảng tường vàng ngói đỏ như những cánh hoa lấp ló trong cây. - Quan sát.

<ul style="list-style-type: none"> - Đoạn văn nào trong bài tả lớp học? - Yêu cầu học sinh đọc thầm đoạn 2. - Cảnh vật trong lớp học được miêu tả như thế nào? - Giáo viên ghi bảng: <i>cánh cửa, bàn ghế</i> - Treo tranh lên bảng. (Giới thiệu quang cảnh của trường) - Các từ : <i>tường, ngói, hoa, cây, cánh cửa, bàn ghế</i> thuộc nhóm từ nào ta đã học. - Cảm xúc của bạn học sinh dưới mái trường mới được thể hiện qua đoạn văn nào? - Yêu cầu học sinh đọc lướt đoạn 3. - Dưới mái trường mới, bạn học sinh cảm thấy có những nét gì mới? (M3, M4) - Bài văn cho em thấy tình cảm của bạn học sinh với ngôi trường mới như thế nào? <p>Lưu ý: <i>Đọc rõ ràng: HS M1, M2.</i> <i>Đọc hay: HS M3, M4.</i></p>	<ul style="list-style-type: none"> - Đoạn văn 2. + Học sinh đọc thầm. - Tường vôi trắng, cánh cửa xanh,..... thơm tho trong nắng mùa thu. - Học sinh quan sát. - Các từ: <i>tường, ngói, hoa, cây, cánh cửa, bàn ghế</i> thuộc nhóm từ chỉ sự vật mà ta đã học + Đoạn văn 3. - Học sinh đọc. - Tiếng trống rung động kéo dài, tiếng cô giáo,..... Bút chì, thước kẻ cũng đánh yêu hơn. - Bạn học sinh rất yêu ngôi trường mới.
<p>4. HĐ Luyện đọc lại: (8 phút)</p> <p>*Mục tiêu:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Học sinh đọc đúng, ngắt nghỉ đúng chỗ, biết nhấn giọng ở những từ ngữ cần thiết. <p>*Cách tiến hành:</p>	
<ul style="list-style-type: none"> - Yêu cầu học sinh tìm đoạn văn hay mà mình thích đọc. - Đính bảng phụ viết sẵn đoạn văn 3. - Đọc nhấn giọng những từ ngữ gợi tả gợi cảm. (Giáo viên đọc mẫu). - Yêu cầu học sinh thi đọc. - Giáo viên nhận xét, tuyên dương. <p>Lưu ý: Đọc nâng cao M3,4</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Học sinh thực hiện theo yêu cầu. - Quan sát. - Thi đọc diễn cảm bài.
<p>5. HĐ vận dụng, ứng dụng: (3 phút)</p> <ul style="list-style-type: none"> - Ngôi trường em đang học cũ hay mới ? Em có yêu mái trường mình không? - Em làm gì để bảo vệ trường lớp của mình? 	
<p>6. HĐ sáng tạo (2 phút)</p> <ul style="list-style-type: none"> - Vẽ minh họa bức tranh về mái trường của em đang học tập, rèn luyện năng lực và phẩm chất - Nhận xét tiết học. - Dặn học sinh về luyện đọc lại bài, chuẩn bị bài: “<i>Người thầy cũ</i>” 	

TOÁN:

47 + 5

I. MỤC TIÊU:

1. Kiến thức:

- Biết thực hiện phép cộng có nhớ trong phạm vi 100, dạng $47+5$.
- Biết giải bài toán về nhiều hơn theo tóm tắt bằng sơ đồ đoạn thẳng.

2. Kỹ năng: Rèn cho học sinh kỹ năng làm tính và giải bài toán về nhiều hơn theo tóm tắt bằng sơ đồ đoạn thẳng.

3. Thái độ: Giáo dục học sinh tính cẩn thận, gọn gàng, khoa học. Yêu thích học toán.

*Bài tập cần làm: Bài 1 (cột 1,2,3), bài 3.

*KNS: Giao tiếp, giải quyết vấn đề, lắng nghe tích cực...

4. Năng lực: Góp phần hình thành và phát triển năng lực tự chủ và tự học; Giải quyết vấn đề và sáng tạo; Tư duy và lập luận toán học; Mô hình hóa toán học; Giao tiếp toán học.

II. CHUẨN BI:

1. Phương pháp và hình thức tổ chức dạy học:

- Phương pháp vấn đáp, động não, quan sát, thực hành.
- Kỹ thuật đặt câu hỏi, trình bày một phút, tia chớp, động não.
- Hình thức dạy học cả lớp, cá nhân.

2. Đồ dùng dạy học:

- Giáo viên: Sách giáo khoa, bảng phụ, que tính, bảng gài.
- Học sinh: Sách giáo khoa

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY – HỌC :

Hoạt động dạy	Hoạt động học
1. HĐ khởi động: (3 phút)	
<p>★ GV kết hợp với HĐTQ tổ chức T/C “<i>Gọi thuyền</i>”</p> <ul style="list-style-type: none">- TBHT điều hành trò chơi- ND chơi bài:+ 2 học sinh đọc thuộc lòng bảng cộng 7.+ Đặt tính và tính: $5 + 7 \quad 8 + 7 \quad 7 + 9$- Yêu cầu học sinh nhận xét.- Giáo viên nhận xét và tuyên dương.- Giới thiệu bài mới và ghi đầu bài lên bảng	<p>★ Học sinh chủ động tham gia T/C</p> <ul style="list-style-type: none">- Lắng nghe phổ biến cách chơi, luật chơi- Học sinh thực hiện theo YC- Học sinh nhận xét, sửa sai (nếu có).- Lắng nghe.- Học sinh mở sách giáo khoa, trình bày bài vào vở.
2. HĐ hình thành kiến thức mới: (15 phút)	
<p>*Mục tiêu: Biết thực hiện phép cộng có nhớ trong phạm vi 100, dạng $47+5$.</p> <p>*Cách tiến hành: HĐ cả lớp</p>	
<ul style="list-style-type: none">- Giáo viên nêu bài toán: Có 47 que tính, thêm 5 que tính nữa. Hỏi tất cả có bao nhiêu tính?- Muốn biết có tất cả bao nhiêu que tính em làm phép tính gì?- Yêu cầu học sinh thực hiện trên que tính tìm kết quả.	<ul style="list-style-type: none">- Lắng nghe.- Phép cộng $47 + 5$.- HS trải nghiệm thao tác trên que tính và trả lời câu hỏi.

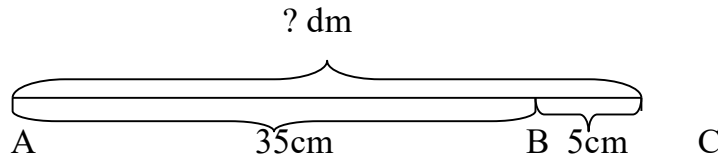
<p>- Vậy: $47 + 5 = ?$</p> <p>- Hướng dẫn học sinh nêu cách đặt tính và tính</p> $\begin{array}{r} 47 \\ + 5 \\ \hline 52 \end{array}$ <p>- Yêu cầu học sinh nhắc lại.</p> <p>*GV lưu ý cách đặt tính cho đối tượng HS hạn chế</p> <p>-GV khẳng định từng bước thực hiện</p>	<p>- 52.</p> <p>- Lắng nghe.</p> <p>- Vài học sinh nhắc lại: Viết 47 rồi viết 5 dưới 47 sao cho 5 thẳng cột với 7. Viết 1 dấu cộng và kẻ vạch ngang. Thực hiện tính từ phải sang trái: 7 cộng 5 bằng 12, viết 2 nhớ 1. 4 thêm 1 bằng 5, viết 5.</p>
<p>3. HĐ thực hành: (14 phút)</p> <p>*Mục tiêu:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Biết thực hiện phép cộng có nhớ trong phạm vi 100, dạng $47+5$. - Biết giải bài toán về nhiều hơn theo tóm tắt bằng sơ đồ đoạn thẳng. <p>*Cách tiến hành:</p>	
<p>Bài 1 (cột 1,2,3): Cá nhân- cặp đôi</p> <ul style="list-style-type: none"> - Nêu yêu cầu của bài 1 - Gọi học sinh lên bảng chia sẻ cách làm. - Cho học sinh nhận xét. - Giáo viên nhận xét, chốt kết quả. <p>Bài 3: Cá nhân- Cả lớp</p> <ul style="list-style-type: none"> - Nêu yêu cầu bài tập. - Ghi tóm tắt lên bảng (như sách giáo khoa). - Cho học sinh đọc lại bài toán theo tóm tắt. - Hướng dẫn học sinh giải bài toán. - Gọi 1 học sinh lên bảng giải. - Yêu cầu học sinh tương tác, nhận xét bài trên bảng. - Nhận xét chung. <p>* Gv Giúp đỡ để học sinh hoàn thành bài tập: M1, M2</p> <p>🔴 Bài tập chò: (M3, M4)</p> <p>Bài tập 1 (cột 4); Bài tập 2: Yêu cầu học sinh tự làm bài rồi báo cáo kết quả với giáo viên</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Học sinh nêu yêu cầu của bài -HS chia sẻ N2 <p>*Dự kiến ND chia sẻ:</p> <p>HS1: Bạn thực hiện tính theo thứ tự nào?</p> <p>HS 2:Tính từ phải sang trái bắt đầu từ hàng đơn vị.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Học sinh làm vào vở. - Theo dõi, lắng nghe. - Học sinh nêu yêu cầu của bài. - Học sinh quan sát. - 2 em nhìn tóm tắt nêu lại đề toán. - Lắng nghe. - 1 học sinh lên bảng, lớp làm vở: <p>*Dự kiến KQ chia sẻ:</p> <p>Đoạn thẳng AB dài số xăng-ti-mét là:</p> $17 + 8 = 25 \text{ (cm)}$ <p>Đáp số: 25 cm</p> <ul style="list-style-type: none"> -HS đọc kĩ YC, thực hiện -Báo cáo KQ với GV
<p>4. HĐ ứng dụng, vận dụng: (3 phút)</p>	

- Yêu cầu học sinh nêu lại cách đặt tính và cách tính kết quả của phép cộng: $47 + 5$.
- GV tổ chức cho HS chơi trò chơi *Bắn tên* với nội dung sau:

$47 + 5 = ?$	$5 + 47 = ?$
$7 + 55 = ?$	$55 + 7 = ?$
$25 + 8 = ?$	$28 + 5 = ?$

4.HĐ sáng tạo (2 phút)

- Giải bài toán theo tóm tắt sau:



- Giáo viên nhận xét tiết học
- Dặn học sinh về xem lại bài học trên lớp. Xem trước bài: “ $47 + 25$ ”

TỰ NHIÊN VÀ XÃ HỘI:

TIÊU HOÁ THỨC ĂN

(Chương trình hiện hành)

I. MỤC TIÊU:

1. Kiến thức:

- Nói sơ lược về sự biến đổi thức ăn ở miệng, dạ dày ruột non, ruột già.
- Giải thích vì sao cần ăn chậm nhai kỹ và không nên chạy nhảy sau khi ăn no.

2. Kỹ năng: Học sinh có ý thức ăn chậm nhai kỹ

3. Thái độ: Giáo dục học sinh yêu thích môn học.

4. Năng lực: Góp phần hình thành và phát triển năng lực tự học, NL giao tiếp – hợp tác, NL giải quyết vấn đề, NL tư duy logic, NL quan sát ,...

II. CHUẨN BỊ:

1. Phương pháp và hình thức tổ chức dạy học:

- Phương pháp vấn đáp, động não, quan sát, thảo luận nhóm, thực hành, trò chơi học tập.
- Kỹ thuật đặt câu hỏi, trình bày một phút, kỹ thuật khăn trải bàn, động não
- Hình thức dạy học cả lớp, theo nhóm, cá nhân.

2. Đồ dùng dạy học:

- Giáo viên: Phóng to tranh cơ quan tiêu hóa
- Học sinh: Sách giáo khoa.

III. TỔ CHỨC CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY - HỌC:

Hoạt động dạy	Hoạt động học
1. HĐ khởi động: (5 phút)	
<ul style="list-style-type: none"> - TBVN bắt nhịp cho lớp hát bài: <i>Quả</i> - TBHT điều hành + Hãy nêu đường đi của thức ăn ở sơ đồ ống tiêu hóa. - Cả lớp, giáo viên theo dõi nhận xét. 	<ul style="list-style-type: none"> - Học sinh hát tập thể. - Học sinh vừa nói vừa chỉ vào sơ đồ. - Học sinh nhận xét.

<p>- Giáo viên hướng dẫn trò chơi: <i>Chế biến thức ăn</i>. Giáo viên hướng dẫn học sinh tiến hành chơi như ở bài trước. Qua trò chơi các em biết đường đi của thức ăn. Để biết thức ăn được tiêu hóa ra sao. Hôm nay cô hướng dẫn các em học bài: “Tiêu hóa thức ăn”.</p> <p>- Giáo viên ghi tựa bài lên bảng.</p>	<p>- Lắng nghe.</p> <p>- Mở sách giáo khoa, 1 vài học sinh nhắc lại tên bài.</p>
<p>2. HĐ hình thành kiến thức mới: (25 phút)</p> <p>*Mục tiêu:</p> <p>- Nói sơ lược về sự biến đổi thức ăn ở miệng, dạ dày ruột non, ruột già.</p> <p>- Giải thích vì sao cần ăn chậm nhai kỹ và không nên chạy nhảy sau khi ăn no.</p> <p>*Cách tiến hành:</p>	
<p>Việc 1: Thực hành thảo luận sự tiêu hóa thức ăn ở khoang miệng, dạ dày.</p> <p>Mục tiêu: Học sinh nói sơ lược về sự biến đổi thức ăn ở khoang miệng và dạ dày.</p> <p>Cách tiến hành:</p> <p>- Hướng dẫn học sinh thực hành theo cặp.</p> <p>- Giáo viên phát bánh mì cho học sinh. Sau đó yêu cầu học sinh nhai kỹ ở miệng 1 miếng bánh mì và thảo luận: Vai trò của răng lưỡi và nước bọt khi ta ăn vào dạ dày thức ăn được biến đổi thành gì?</p> <p>- Làm việc cả lớp: Đại diện nhóm phát biểu sự biến đổi thức ăn ở khoang miệng và dạ dày.</p> <p>- Gọi nhóm khác nhận xét.</p> <p>- Giáo viên nhận xét.</p> <p>=> GV kết luận: Ở miệng, thức ăn được nghiền nhỏ, lưỡi nhào trộn, nước bọt tẩm ướt và được nuốt xuống thực quản rồi vào dạ dày. Ở dạ dày thức ăn tiếp tục được nhào trộn nhờ sự co bóp của dạ dày và một phần thức ăn được biến thành chất bổ dưỡng.</p> <p>- Yêu cầu học sinh nhắc lại kết luận.</p> <p>Việc 2: Thảo luận sự tiêu hóa thức ăn ở ruột non và ruột già.</p> <p>Mục tiêu: Học sinh nói sơ lược về sự biến đổi thức ăn ở ruột non, ruột già.</p> <p>Cách tiến hành:</p>	<p>- Nhóm hoạt động thảo luận.</p> <p>- Đại diện nhóm lên trình bày.</p> <p>- Đại diện các nhóm nhận xét.</p> <p>- Học sinh lắng nghe.</p> <p>- Học sinh lắng nghe.</p> <p>- Học sinh nhắc lại.</p>